

- Kiến thức: Khái niệm, mục đích, yêu cầu, căn cứ và các bước lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học; đặc điểm, nguyên tắc, quy trình thiết kế bài lý thuyết, thực hành, tích hợp và cấu trúc giáo án bài lý thuyết, thực hành, tích hợp; nguyên tắc thiết kế môi trường dạy học tương tác.

- Kỹ năng: Thiết kế bài học; thiết kế môi trường dạy học tương tác; thiết kế phương tiện dạy học; xây dựng đề xuất về yêu cầu đối với không gian học tập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tính chủ động, tính trách nhiệm đối với thực hiện nhiệm vụ thiết kế, chuẩn bị cho dạy học; tiến độ thực hiện công việc, chất lượng của sản phẩm và mức độ an toàn.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch, trình diễn kỹ năng.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Dạy học lý thuyết, hướng dẫn người học nghiên cứu tài liệu, tổ chức thảo luận, hướng dẫn thiết kế dạy học. Giảng viên tổ chức cho người học thảo luận, thực hành đan xen với tiến trình dạy học lý thuyết.

- Người học: Nghe giảng và tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài, nghiên cứu tài liệu, trải nghiệm thông qua tham gia làm việc nhóm, làm việc độc lập, báo cáo sản phẩm.

6.3. Những trọng tâm của chương trình cần lưu ý: Thiết kế bài học và chi tiết hóa nội dung dạy học được đề cập trong giáo án thành đề cương bài giảng, thiết kế bảng biểu treo tường.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

[2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), *Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp*.

[3] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2018), *Thông tư số 23/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng*.

[4] Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh (2018), *Phát triển chương trình và tổ chức quá trình đào tạo đại học*.

[5] Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh (2021), *Sử dụng phương tiện kỹ thuật và công nghệ trong dạy học*.

[6] Madeleine Roy, Jean-Marc Denommeá (2009), Trịnh Văn Minh - Đặng Hoàng Minh - Nguyễn Chí Thành dịch, Nguyễn Thị Mĩ Lộc hiệu đính, *Sự phạm tương tác - một tiếp cận khoa học thần kinh về học và dạy*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

MÔ-ĐUN MĐ04

DẠY HỌC SỐ TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện: 28 giờ (Lý thuyết: 09 giờ; Thực hành, thảo luận: 17 giờ; Thi, kiểm tra: 02 giờ)

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và được thực hiện sau khi người học học xong mô-đun MĐ03.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp trang bị cho người học năng lực dạy học số, góp phần vào sự đa dạng hóa quá trình tổ chức dạy học trong giáo dục nghề nghiệp.

2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được cơ sở khoa học sư phạm của thiết kế, tổ chức và đánh giá kết quả học tập trong dạy học số.

- Kỹ năng:

+ Thiết kế được học liệu số dưới dạng Audio, Video, PDF, PPT, HTML,...;

+ Tổ chức được quá trình dạy học thông qua ứng dụng Video Call;

+ Sử dụng được ít nhất một hệ thống quản lý dạy học (LMS) và một số nền tảng thông dụng hỗ trợ trong dạy học trực tuyến;

+ Thiết kế và tổ chức đánh giá được kết quả học tập của người học trên hệ thống LMS hoặc các ứng dụng hỗ trợ tích hợp được với LMS.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thực hiện độc lập việc thiết kế học liệu số, tổ chức quá trình dạy học số, đánh giá kết quả học tập của người học theo đúng tiến độ và an toàn.

3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Thiết kế dạy học số	10	03	07	
2	Bài 2: Tổ chức dạy học số	12	04	08	
3	Bài 3: Đánh giá trong dạy học số	04	02	02	
4	Thi, kiểm tra	02			02

Cộng	28	09	17	02
------	----	----	----	----

3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

Bài 1: Thiết kế dạy học số

Thời gian: 10 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Phân tích được vai trò, đặc trưng, các yếu tố ảnh hưởng đến dạy học số; nguyên tắc, yêu cầu sư phạm và công nghệ đối với thiết kế dạy học số.
- Kỹ năng: Sử dụng công cụ thiết kế học liệu số và thiết kế dạy học số với công cụ dạy học trực tuyến đảm bảo dung lượng hợp lý, dễ sử dụng, phù hợp với thiết bị và thói quen công nghệ của người học, đảm bảo tính sư phạm.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động thực hiện thiết kế dạy học số với công cụ dạy học trực tuyến đảm bảo tính sư phạm và an toàn.

*** Nội dung:**

1. Dạy học số
 - 1.1. Vai trò của công nghệ số và đặc trưng của dạy học số
 - 1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến dạy học số
 - 1.3. Thành phần và cấu trúc của hệ sinh thái dạy học số
2. Sử dụng công cụ hỗ trợ thiết kế học liệu số
 - 2.1. Lecture Marker
 - 2.2. Adobe presenter/iSpring
 - 2.3. OpenShot Video Editor
 - 2.4. Công cụ thiết kế thí nghiệm mô phỏng
3. Thiết kế dạy học số
 - 3.1. Yêu cầu sư phạm và công nghệ đối với thiết kế dạy học số
 - 3.2. Thiết kế dạy học số trên các nền tảng công nghệ

Bài 2: Tổ chức dạy học số

Thời gian: 12 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được nguyên tắc, phương pháp và các hình thức tổ chức dạy học số.
- Kỹ năng: Tổ chức quá trình dạy học số thông qua ứng dụng Video Call, ứng dụng dạy học trực tuyến đảm bảo kiểm soát được truy cập, kiểm soát được sự tham dự của người học, kiểm soát được tiến độ học tập, lập được kênh giao tiếp phù hợp, quản lý được tài nguyên học tập, bảo mật thông tin lớp học, thiết lập được các tương tác giữa người dạy và người học, giữa nội dung với người học.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ hoạt động tổ chức quá trình dạy học số thông qua ứng dụng video call, hệ thống LMS và một số nền tảng thông dụng trong dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, an toàn.

*** Nội dung:**

1. Chiến lược và nguyên tắc dạy học số
 - 1.1. Các chiến lược dạy học số
 - 1.2. Nguyên tắc dạy học số
2. Một số hình thức tổ chức dạy học số
 - 2.1. Sử dụng ứng dụng Video Call (Zoom cloud meeting, Google Hangouts Meet, Skype Meet Now)
 - 2.1. Sử dụng hệ thống LMS và một số nền tảng thông dụng (Google Classroom, Moodle, Microsoft Teams).

Bài 3: Đánh giá trong dạy học số

Thời gian: 04 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được yêu cầu, quy trình xây dựng công cụ và phương thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập.
- Kỹ năng: Xây dựng được bộ công cụ kiểm tra - đánh giá kết quả học tập, đánh giá được kết quả học tập trên ứng dụng của hệ thống LMS hoặc phần mềm hỗ trợ đảm bảo bảo mật nội dung đánh giá, tính khách quan trong đánh giá, kiểm soát được thời gian đánh giá, quản lý được kết quả đánh giá.
- Năng tự chủ và trách nhiệm: Thực hiện độc lập việc xây dựng công cụ và đánh giá được kết quả học tập đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng; Đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng.

*** Nội dung:**

1. Yêu cầu xây dựng công cụ - kiểm tra đánh giá trong dạy học số
 - 1.1. Yêu cầu sư phạm
 - 1.2. Yêu cầu công nghệ
2. Xây dựng công cụ kiểm tra - đánh giá trong dạy học số
 - 2.1. Xây dựng công cụ kiểm tra - đánh giá với Hot Potatoes
 - 2.2. Xây dựng công cụ kiểm tra - đánh giá với Presenter
 - 2.3. Xây dựng công cụ kiểm tra - đánh giá với Moodle
 - 2.4. Xây dựng công cụ kiểm tra - đánh giá với Google form
3. Đánh giá kết quả học tập và an toàn thông tin trong dạy học số
 - 3.1. Đánh giá thường xuyên
 - 3.2. Đánh giá định kỳ
 - 3.3. Đảm bảo an toàn thông tin.
- 4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN**
 - 4.1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học công nghệ thông tin hoặc phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,... có trang bị máy tính kết nối internet.
 - 4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, Internet, máy in, projector, loa, scanner, các thiết bị ngoại vi cần thiết,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Tài liệu dạy học số trong giáo dục nghề nghiệp, chương trình và tài liệu dạy học ngành, nghề hiện hành trình độ cao đẳng, trung cấp.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp.

5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Cơ sở khoa học sư phạm của thiết kế, tổ chức và đánh giá kết quả học tập trong dạy học số.

- Kỹ năng: Thiết kế học liệu số, tổ chức quá trình dạy học thông qua ứng dụng video call, ứng dụng (LMS) dạy học trực tuyến; đánh giá kết quả học tập của người học.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Năng lực độc lập trong thiết kế học liệu số, tổ chức quá trình dạy học số, đánh giá kết quả học tập của người học và năng lực đảm bảo an toàn thông tin.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra. Có thể tổ chức bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun và chấm điểm hoặc đánh giá kết quả thực hành của người học theo từng bài học lấy điểm trung bình cộng thành điểm tổng kết mô-đun.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun bắt buộc trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với tất cả người học có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp. Người học đã có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp theo chương trình ban hành tại Thông tư số 28/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 25/12/2018 hoặc các chương trình tương đương khác có thể tham gia học tập, bồi dưỡng mô-đun này khi có nhu cầu.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Mô-đun nên được tổ chức dạy học trên cơ sở kết hợp hoạt động giảng dạy của giảng viên sư phạm và giảng viên công nghệ thông tin. Giảng viên sư phạm có thể thực hiện giảng dạy mô-đun này nếu có năng lực sử dụng thành thạo các ứng dụng dùng cho thiết kế và tổ chức dạy học số. Cần tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học theo hướng tổ chức cho người học thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, học tập dựa vào trải nghiệm, dạy học theo nhóm; bố trí để người học thực hành trong giờ học kết hợp với tự học.

- Người học: Được giảng viên cung cấp học liệu số trước khi học tập trên lớp. Chủ động nghiên cứu tài liệu được cung cấp, truy cập các tài liệu có liên quan thông qua máy tính kết nối Internet, thực hiện nhiệm vụ học tập đảm bảo tiến độ theo hướng dẫn của giảng viên.

6.3. Những trọng tâm chương trình cần lưu ý: Sử dụng các ứng dụng mã nguồn mở phổ biến trong dạy học trực tuyến; thiết kế dạy học trực tuyến dựa trên các ứng dụng LMS phổ biến.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Anthony William (Tony) Bates (2015), *Teaching in Digital Age*, Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0, ISBN 978-0-9952692-0-0.

[2] Kolb, A. Y., Kolb, D. A., Passarelli, A., & Sharma, G. (2014). "On Becoming an Experiential Educator The Educator Role Profile". *Simulation & Gaming*, 45(2), 204-234.

[3] Tổng cục giáo dục nghề nghiệp, GIZ (2020), *Cẩm nang hướng dẫn tổ chức đào tạo trực tuyến trong giáo dục nghề nghiệp*.

[4] Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (2021), *Dạy học số trong giáo dục nghề nghiệp*, Tài liệu lưu hành nội bộ dùng bồi dưỡng sư phạm cho nhà giáo GDNN.

[5] Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Nam Định (2021), *Tài liệu dạy học trực tuyến trong giáo dục công nghệ kỹ thuật (tài liệu lưu hành nội bộ)*.

MÔ-ĐUN MĐ05

THỰC HIỆN DẠY HỌC

Thời gian thực hiện: 52 giờ (Lý thuyết 12 giờ; Thực hành, thảo luận 38 giờ;

Thi, kiểm tra 02 giờ)

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và được thực hiện sau khi người học học xong mô-đun MĐ03.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực dạy học lý thuyết, thực hành, tích hợp trên cơ sở tập giảng dạy từng phần nội dung của bài giảng và tập giảng dạy trọn vẹn bài giảng.

2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài lý thuyết, thực hành và tích hợp; xác định được các chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học.

- Kỹ năng:

+ Thực hiện được bài dạy lý thuyết trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp bài lý thuyết, tuân thủ ý đồ sư phạm, trung thành bản kế hoạch dạy học đã thiết kế, tổ chức được tình huống, bài tập vận dụng lý thuyết trong thực tiễn nghề nghiệp, tiến hành đánh giá kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức của người học vào giải quyết bài tập, tình huống thực tiễn;

+ Thực hiện được bài dạy thực hành trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp bài của thực hành, tổ chức hợp lý hướng dẫn ban đầu, hướng dẫn thường xuyên, hướng dẫn kết thúc, đảm bảo an toàn cho thiết bị và con người, môi trường. Tổ chức đánh giá sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập;

+ Thực hiện được bài dạy tích hợp trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp của bài tích hợp, tổ chức hợp lý cho người học

nhận thức lý thuyết liên quan, tổ chức hợp lý cho người học vận dụng lý thuyết liên quan vào quá trình luyện tập kỹ năng gồm: Tổ chức hợp lý quá trình hướng dẫn thực hiện kỹ năng, tổ chức hợp lý cho người học luyện tập tích hợp, đảm bảo an toàn cho thiết bị và con người, môi trường. Tổ chức đánh giá kiến thức, sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình dạy học, đảm bảo an toàn, phát huy tính tích cực của người học và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của người học trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Dạy bài lý thuyết	08	02	06	
2	Bài 2: Dạy bài thực hành	12	02	10	
3	Bài 3: Dạy bài tích hợp	14	02	12	
4	Bài 4: Lựa chọn, sử dụng chiến lược dạy học hiệu quả	16	06	10	
5	Thi, kiểm tra	02			02
	Cộng	52	12	38	02

3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

Bài 1: Dạy bài lý thuyết

Thời gian: 08 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài lý thuyết.
- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy lý thuyết trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp bài lý thuyết, tuân thủ ý đồ sư phạm, trung thành bản kế hoạch dạy học đã thiết kế, tổ chức được tình huống, bài tập vận dụng lý thuyết trong thực tiễn nghề nghiệp, tiến hành đánh giá kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức của người học vào giải quyết bài tập, tình huống thực tiễn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình dạy học lý thuyết, phát huy tính tích cực nhận thức của người học.

* Nội dung:

1. Thực hiện dạy bài lý thuyết

1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài lý thuyết

1.2. Các bước thực hiện dạy bài lý thuyết

1.3. Thực hành dạy bài lý thuyết

2. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài lý thuyết

2.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài lý thuyết

2.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài lý thuyết.

Bài 2: Dạy bài thực hành

Thời gian: 12 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài thực hành.
- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy thực hành trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp bài của thực hành, tổ chức hợp lý hướng dẫn ban đầu, hướng dẫn thường xuyên, hướng dẫn kết thúc, đảm bảo an toàn cho thiết bị và con người, môi trường. Tổ chức đánh giá sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình tổ chức hình thành kỹ năng của người học, phát huy tính tích cực của người học, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và môi trường.

*** Nội dung:**

1. Thực hiện dạy bài thực hành trong chương trình đào tạo nghề
 - 1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài thực hành
 - 1.2. Các bước thực hiện dạy bài thực hành
 - 1.3. Thực hiện dạy bài thực hành
2. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài thực hành
 - 2.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài thực hành
 - 2.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài thực hành.

Bài 3: Dạy bài tích hợp

Thời gian: 14 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài tích hợp.
- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy tích hợp trên đối tượng giả định, hoặc đối tượng thật trình độ cao đẳng, trung cấp đúng các bước lên lớp của bài tích hợp, tổ chức hợp lý cho người học nhận thức lý thuyết liên quan, tổ chức hợp lý cho người học vận dụng lý thuyết liên quan vào quá trình luyện tập kỹ năng gồm: Tổ chức hợp lý quá trình hướng dẫn thực hiện kỹ năng, tổ chức hợp lý cho người học luyện tập tích hợp, đảm bảo an toàn cho thiết bị và con người, môi trường. Tổ chức đánh giá kiến thức, sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình tổ chức cho người học nhận

thức và hình thành kỹ năng theo hướng phát huy tính tích cực của người học, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và môi trường.

*** Nội dung:**

1. Thực hiện dạy bài tích hợp trong chương trình đào tạo nghề
 - 1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài tích hợp
 - 1.2. Các bước thực hiện dạy bài tích hợp
 - 1.3. Thực hành dạy bài tích hợp
2. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài tích hợp
 - 2.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài tích hợp
 - 2.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài tích hợp.

Bài 4: Lựa chọn, sử dụng chiến lược dạy học hiệu quả

Thời gian: 16 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được các chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học.
- Kỹ năng: Lựa chọn và sử dụng được các chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, sáng tạo khi lựa chọn và sử dụng các chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học.

*** Nội dung:**

1. Những vấn đề chung về chiến lược dạy học
 - 1.1. Khái niệm chiến lược dạy học
 - 1.2. Chiến lược dạy học trong chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp
 - 1.3. Chiến lược dạy học trong lớp học
2. Lựa chọn, sử dụng chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học
 - 2.1. Xác định chiến lược dạy học phù hợp trong lớp học
 - 2.2. Mô tả chiến lược dạy học
 - 2.3. Tiến trình thực hiện chiến lược dạy học
 - 2.4. Luyện tập sử dụng chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học.

4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

- 4.1. Phòng học chuyên môn: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...
- 4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy in, projector,...
- 4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Giáo án và đề cương bài giảng dạy học lý thuyết, thực hành, tích hợp cho dạy học trình độ cao đẳng, trung cấp đã thiết kế hoàn chỉnh; các tranh, ảnh, bảng biểu treo tường, mẫu biểu về hồ sơ dạy học theo quy định, giáo trình thực

hiện dạy học. Vật tư, vật liệu, dụng cụ sử dụng để giảng dạy các bài lý thuyết, thực hành, tích hợp.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp. Một số chương trình và tài liệu dạy học các ngành, nghề hiện hành trình độ cao đẳng, trung cấp.

5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Những kiến thức cơ bản về dạy học lý thuyết, thực hành, tích hợp theo định hướng phát triển năng lực.

- Kỹ năng: Dạy học bài lý thuyết, thực hành, tích hợp trong giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp; lựa chọn chiến lược dạy học hiệu quả trong lớp học nghề.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tính chủ động, sáng tạo, đảm bảo an toàn trong quá trình tập giảng; năng lực tổ chức quá trình làm việc nhóm của người học.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng hình thức: Bài thực hành trình diễn kỹ năng.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, tổ chức cho người học làm việc nhóm, trình diễn kỹ năng giảng dạy.

- Người học: Tập trình giảng để hình thành năng lực dạy học trên cơ sở phối hợp tổng thể các kỹ năng dạy học và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm trong giờ dạy.

3. Những trọng tâm của chương trình cần lưu ý: Tổ chức cho người học luyện tập để hình thành năng lực dạy học và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm trong giờ dạy thông qua việc tập giảng dạy theo cá nhân, nhóm.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016), *Lý luận dạy học hiện đại-cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*, NXB ĐHSPTN, Hà Nội.

[2] Diệp Phương Chi (2020), *Dạy học định hướng hành động- Cơ sở và áp dụng*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TPHCM.

[3] Nguyễn Đức Trí (2011), *Giáo trình giáo dục học nghề nghiệp*, NXBGD.

[4] Nguyễn Thế Mạnh và cộng sự (2014), *Dạy học tích hợp trong đào tạo nghề*, Trường Đại học SPKT Nam Định, Tài liệu tham khảo.

[5]<https://gdn.edu.vn/ngiep-vu-su-pham/lua-chon-phuong-phap-to-chuc-day-hoc-thuc-hanh-nghe-180.html>.

[6] <https://www.quizalize.com/blog/2018/02/23/teaching-strategies/>

[7] <https://www.prodigygame.com/main-en/blog/teaching-strategies/January 29, 2021>.

MÔ-ĐUN MĐ06

ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC

Thời gian thực hiện: 20 giờ (Lý thuyết 07 giờ; Thực hành, thảo luận 12 giờ;

Thi, kiểm tra 01 giờ)

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và được bố trí sau khi người học học xong mô-đun MĐ05.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá trong dạy học.

2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được những vấn đề chung về đánh giá trong dạy học; quy trình thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá; cách thức xử lý, phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học hoặc cải tiến chương trình dạy học.

- Kỹ năng: Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá trong dạy học; thiết kế được công cụ kiểm tra, đánh giá; xử lý và phản hồi được kết quả kiểm tra, đánh giá phù hợp mục đích đánh giá, mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình, mô-đun, môn học, bài học trình độ cao đẳng, trung cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động thực hiện lập kế hoạch đánh giá, thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá; độc lập trong đánh giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan, đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học	07	04	03	
2	Bài 2: Thiết kế công cụ và triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá trong dạy học	08	02	06	
3	Bài 3: Phân tích và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá	04	01	03	
4	Thi, kiểm tra	01			01
Cộng		20	07	12	01

3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

Bài 1: Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học

Thời gian: 07 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được mục đích, vai trò, nguyên tắc, hình thức, phương pháp và quy trình kiểm tra, đánh giá trong dạy học; quan điểm kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực trong giáo dục nghề nghiệp; quy trình lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học.

- Kỹ năng: Lập được kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra, mô-đun, môn học, bài học trình độ cao đẳng, trung cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thực hiện theo nhóm hoặc làm việc độc lập để đề lập được kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

* Nội dung:

1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong dạy học

1.1. Khái niệm kiểm tra, đánh giá

1.2. Mục đích, chức năng, nguyên tắc kiểm tra, đánh giá trong dạy học

1.3. Hình thức, phương pháp, quy trình kiểm tra, đánh giá trong dạy học

1.4. Kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

1.5. Các quan điểm và văn bản hiện hành về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục nghề nghiệp

2. Quy trình lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học

2.1. Xác định các năng lực cần đánh giá theo chuẩn đầu ra của chương trình

2.2. Xác định nội dung đánh giá phù hợp

2.3. Xác định hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá tương ứng

2.4. Xác định công cụ kiểm tra, đánh giá hợp lý

2.5. Xác định thời điểm kiểm tra, đánh giá phù hợp

3. Thực hành: Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá mô-đun, môn học, bài học trong chương trình cao đẳng, trung cấp hiện hành.

Bài 2: Thiết kế công cụ và triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá trong dạy học

Thời gian: 08 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được quy trình và kỹ thuật thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá trong dạy học.

- Kỹ năng:

+ Thiết kế được công cụ kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng phù hợp với mục tiêu, chính sách đánh giá của mô-đun, môn học đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, phù hợp với năng lực người học trình độ cao đẳng, trung cấp.

+ Thực hiện được kiểm tra, đánh giá trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trong

đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tự chủ thực hiện thiết kế công cụ và tổ chức quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan, đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

*** Nội dung:**

1. Quy trình và kỹ thuật thiết kế công cụ kiểm tra đánh giá trong dạy học
 - 1.1. Thiết kế bài kiểm tra nói và phương pháp đánh giá
 - 1.2. Thiết kế bài kiểm tra viết và phương pháp đánh giá
 - 1.3. Thiết kế bài kiểm tra thực hành và phương pháp đánh giá
2. Triển khai thực hiện kiểm tra đánh giá trong dạy học
 - 2.1. Tổ chức kiểm tra đánh giá thông qua các công cụ đã thiết kế
 - 2.2. Triển khai theo tiến trình thuận lợi, đúng quy chế
3. Thực hành: Thiết kế công cụ kiểm tra đánh giá cho môn đụn/môn học/bài học trong chương trình đào tạo trung cấp, cao đẳng hiện hành.

Bài 3: Phân tích và sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá

Thời gian: 04 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được cách thức xử lý, phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học hoặc cải tiến chương trình dạy học.

- Kỹ năng: Xử lý và phản hồi được kết quả kiểm tra đánh giá; sử dụng được kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học hoặc cải tiến chương trình dạy học.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực, chủ động, tuân thủ quy định, có trách nhiệm trong xử lý, phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học hoặc cải tiến chương trình dạy học.

*** Nội dung:**

1. Xử lý và phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá

1.1. Xử lý kết quả kiểm tra đánh giá

1.2. Phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá

2. Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá

2.1. Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học

2.2. Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để cải tiến chất lượng chương trình đào tạo.

4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

4.1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Tài liệu đánh giá trong giáo dục nghề nghiệp, giấy A4; chương trình và tài liệu dạy học một số ngành, nghề hiện hành trình độ cao đẳng, trung cấp.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp.

5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Yêu cầu đối với lập kế hoạch đánh giá, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá; tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá.

- Kỹ năng: Lập kế hoạch, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá; đánh giá năng lực của người học; phản hồi kết quả và sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng dạy học.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Mức độ chủ động trong thực hiện việc lập kế hoạch đánh giá, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá; độc lập trong đánh giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, học tập dựa vào trải nghiệm, dựa vào dự án, dạy học theo nhóm, sử dụng mô hình dạy học trực tiếp, trực tuyến hoặc hỗn hợp (Blended learning); tổ chức cho người học thực hành kỹ năng đánh giá, quản lý hồ sơ dạy học trong bối cảnh thực hoặc thông qua quan sát các video do giảng viên chuẩn bị.

- Người học: Nghiên cứu tài liệu được cung cấp hoặc nguồn dữ liệu internet, thảo luận, trao đổi, phản biện, làm bài tập, trải nghiệm thông qua tham gia làm việc nhóm, làm việc độc lập, báo cáo sản phẩm.

6.3. Những trọng tâm chương trình cần lưu ý: Xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá năng lực, thu thập minh chứng, phân tích kết quả, phản hồi và sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để điều chỉnh quá trình dạy học.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 09/2017/BLĐTBXH ngày 13/3/2017 quy định việc tổ chức chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

[2] Hoàng Hòa Bình (2015), *Năng lực và đánh giá theo năng lực*, Tạp chí khoa học

Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Nguyễn Công Khanh (Chủ biên), Đào Thị Oanh (2019), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm.

[4] Sái Công Hồng, Lê Thái Hưng, Lê Thị Hoàng Hà, Lê Đức Ngọc (2017), *Giáo trình kiểm tra đánh giá trong dạy học*, NXB ĐHQG Hà Nội

[5] Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên), Trần Khánh Đức, Hà Thế Truyền (2010), *Đánh giá trong giáo dục đại học*, Đại học Sư phạm Hà Nội.

MÔ-ĐUN MĐ07

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện: 24 giờ (Lý thuyết 07 giờ; Thực hành, thảo luận 16 giờ;

Thi, kiểm tra 01 giờ)

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và được thực hiện sau mô-đun MĐ06.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực thực hiện một nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ theo hướng nghiên cứu ứng dụng.

2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Học xong mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được những nội dung cơ bản khi thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ.

- Kỹ năng: Thực hiện được các giai đoạn nghiên cứu một nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm lựa chọn vấn đề và xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý dữ liệu, viết báo cáo, tổ chức hội thảo khoa học, bảo vệ và công bố kết quả nghiên cứu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng trong dạy học, giáo dục người học và quản lý quá trình giáo dục nghề nghiệp.

3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Xây dựng đề cương nghiên cứu	08	02	06	

2	Bài 2: Triển khai đề cương nghiên cứu	12	04	08	
3	Bài 3: Công bố kết quả và đánh giá công trình khoa học	03	01	02	
4	Thi, kiểm tra	01			01
Cộng		24	07	16	01

3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

Bài 1: Xây dựng đề cương nghiên cứu

Thời gian: 08 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Phân tích được khái niệm nghiên cứu khoa học, quan điểm phương pháp luận nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu, khái niệm và cấu trúc của đề cương, các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Kỹ năng: Lựa chọn đề tài nghiên cứu và xây dựng được đề cương nghiên cứu, dự kiến đầy đủ các điều kiện nghiên cứu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động lựa chọn vấn đề và xây dựng đề cương nghiên cứu, dự kiến các điều kiện nghiên cứu đảm bảo tiến độ, chất lượng.

* Nội dung:

1. Khái quát về nghiên cứu khoa học

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.2. Phân loại đề tài nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khoa học

1.3. Logic nội dung đề tài nghiên cứu khoa học và tiến trình thực hiện

2. Lựa chọn đề tài nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của việc xác định đề tài nghiên cứu

2.2. Các yêu cầu đối với đề tài nghiên cứu

2.3. Các điều kiện lựa chọn đề tài nghiên cứu

2.4. Các bước hình thành đề tài nghiên cứu

2.5. Kỹ thuật xác định đề tài nghiên cứu

3. Xây dựng đề cương nghiên cứu

3.1. Tầm quan trọng của việc xây dựng đề cương nghiên cứu

3.2. Xây dựng cấu trúc và nội dung đề cương nghiên cứu

4. Chuẩn bị các điều kiện nghiên cứu

4.1. Các điều kiện khách quan và chủ quan để thực hiện đề tài nghiên cứu

4.2. Dự kiến nguồn lực thực hiện nghiên cứu

5. Thực hành: Lựa chọn đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và xây dựng đề cương nghiên cứu của đề tài đã chọn; xác định được các điều kiện và nguồn lực thực hiện nghiên cứu.

Bài 2: Triển khai đề cương nghiên cứu

Thời gian: 12 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Phân tích được vai trò, các nguồn dữ liệu và cách sử dụng các phương pháp để thu thập dữ liệu lý luận, thực tiễn, các bước xử lý và kiểm tra dữ liệu. Trình bày được về cấu trúc, hình thức của báo cáo và tóm tắt kết quả nghiên cứu.

- Kỹ năng: Thu thập, xử lý đầy đủ, chính xác dữ liệu, kiểm tra được kết quả nghiên cứu. Viết được một số nội dung cơ bản của báo cáo kết quả nghiên cứu và tóm tắt được kết quả nghiên cứu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thực hiện độc lập hoặc thực hiện theo nhóm trong việc thu thập, xử lý và kiểm tra dữ liệu, viết báo cáo kết quả nghiên cứu đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng của đề tài nghiên cứu.

*** Nội dung:**

1. Các phương pháp nghiên cứu

1.1. Phương pháp nghiên cứu định tính

1.2. Phương pháp nghiên cứu định lượng

2. Thu thập dữ liệu

2.1. Thu thập dữ liệu lý thuyết

2.2. Thu thập dữ liệu thực tiễn

3. Xử lý dữ liệu và kiểm tra dữ liệu đã xử lý

3.1. Xử lý dữ liệu

3.2. Kiểm tra dữ liệu đã xử lý

4. Hoàn thiện dàn ý công trình nghiên cứu và viết báo cáo kết quả nghiên cứu

4.1. Hoàn thiện dàn ý công trình nghiên cứu

4.2. Viết báo cáo kết quả nghiên cứu

4.3. Viết tóm tắt báo cáo kết quả nghiên cứu

5. Thực hành: Thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu, kiểm tra dữ liệu đã xử lý, hoàn thiện dàn ý công trình nghiên cứu theo đề cương nghiên cứu, viết một số nội dung báo cáo kết quả nghiên cứu và viết tóm tắt.

Bài 3: Công bố kết quả và đánh giá công trình khoa học

Thời gian: 03 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Phân tích được các công việc cần thực hiện để chuẩn bị hội thảo, bảo vệ và đánh giá kết quả nghiên cứu, công bố và chuyển giao kết quả nghiên cứu, đăng ký sở hữu trí tuệ.

- Kỹ năng: Bảo vệ và đánh giá được kết quả nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu, chuyển giao được kết quả nghiên cứu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động trong việc bảo vệ và đánh giá kết quả nghiên cứu, chuyển giao kết quả nghiên cứu đảm bảo tính trung thực, đúng tiến độ, đạt chất lượng và an toàn.

*** Nội dung:**

1. Tổ chức hội thảo khoa học

1.1. Chuẩn bị tổ chức hội thảo khoa học

1.2. Tổ chức hội thảo khoa học

2. Bảo vệ và đánh giá kết quả nghiên cứu

2.1. Chuẩn bị bảo vệ kết quả nghiên cứu

2.2. Bảo vệ kết quả nghiên cứu

2.3. Đánh giá kết quả nghiên cứu

3. Công bố, đăng ký sở hữu trí tuệ và chuyển giao kết quả nghiên cứu

3.1. Công bố kết quả nghiên cứu

3.2. Đăng ký sở hữu trí tuệ

3.3. Chuyển giao kết quả nghiên cứu

4. Thực hành: Bảo vệ và đánh giá kết quả nghiên cứu đề tài khoa học giáo dục nghề nghiệp; kỹ năng viết bài báo khoa học và công bố trong nước, quốc tế.

4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

4.1. Phòng học chuyên môn: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Các mẫu biểu về đề cương nghiên cứu khoa học, đề tài khoa học để người học tham khảo, tài liệu nghiên cứu khoa học, giấy A4. Chương trình và tài liệu dạy học một số ngành, nghề hiện hành trình độ cao đẳng, trung cấp.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp.

5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Lựa chọn vấn đề và xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý tài liệu, viết báo cáo, tổ chức hội thảo khoa học, bảo vệ và công bố kết quả nghiên cứu.

- Kỹ năng: Thực hiện các giai đoạn nghiên cứu một đề tài: Xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý tài liệu, viết báo cáo, tổ chức hội thảo khoa học, bảo vệ và công bố kết

quả nghiên cứu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Mức độ chủ động thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong giáo dục nghề nghiệp đảm bảo tiến độ, chất lượng.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài tiểu luận.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường học, học tập dựa vào trải nghiệm, dựa vào dự án, dạy học theo nhóm, sử dụng mô hình dạy học trực tiếp, trực tuyến hoặc hỗn hợp (Blended learning), hướng dẫn người học luyện tập thực hiện 1 đề tài nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp. Giảng viên nên tổ chức cho người học làm bài tập, thảo luận, thực hành đan xen với tiến trình dạy học lý thuyết.

- Người học: Nghiên cứu tài liệu được cung cấp hoặc nguồn dữ liệu internet, thảo luận, trao đổi, phản biện, làm bài tập, học tập dựa vào dự án, trải nghiệm thông qua tham gia làm việc nhóm, làm việc độc lập, báo cáo sản phẩm.

6.3. Những trọng tâm của chương trình cần lưu ý: Xây dựng đề cương nghiên cứu, lựa chọn và sử dụng các phương pháp nghiên cứu cho một đề tài cụ thể.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Lê Huy Bá - Chủ biên (2009), *Phương Pháp Luận Nghiên Cứu Khoa Học*, NXBGD Việt Nam.

[2] Lưu Xuân Mới (2003), *Phương pháp nghiên cứu khoa học*, NXB ĐHSP.

[3] Trần Khánh Đức (2011), *Phương pháp luận NCKH Giáo dục* - NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[4] Võ Thị Ngọc Lan, Nguyễn Văn Tuấn (2016), *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM.

[5] Vũ Cao Đàm (2008), *Giáo trình phương pháp luận NCKH* - NXB Thế giới - Hà Nội Việt Nam.

[6] <https://library.oapen.org/bitstream/handle/20.500.12657/27694/1002312.pdf?sequence=1#page=137>.

[7] <https://www.sciencebuddies.org/science-fair-projects/science-fair/steps-of-the-scientific-method>.

MÔ-ĐUN MĐ08
GIAO TIẾP SỰ PHẠM

Thời gian thực hiện: 32 giờ (Lý thuyết: 09 giờ; Thực hành, thảo luận: 21 giờ; Thi/kiểm tra: 02 giờ)

1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp và được thực hiện sau khi học xong các mô-đun bắt buộc trong chương trình.

- Tính chất: Là mô-đun tự chọn, giúp hình thành năng lực giao tiếp cho nhà giáo trong môi trường sư phạm.

2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức:

+ Trình bày được vai trò, nguyên tắc và các giai đoạn trong quá trình giao tiếp sư phạm; những kỹ năng giao tiếp sư phạm cần có của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

+ Phân tích được các tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Kỹ năng:

+ Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống giao tiếp sư phạm.

+ Giải quyết được tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thể hiện khả năng độc lập, tự chủ và hợp tác trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Những vấn đề chung về giao tiếp sư phạm	03	02	01	
2	Bài 2: Kỹ năng giao tiếp sư phạm	12	06	06	
3	Bài 3: Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm	15	01	14	
4	Thi, kiểm tra	02			02
Cộng		32	09	21	02

3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

Bài 1: Những vấn đề chung về giao tiếp sư phạm

Thời gian: 03 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được vai trò, nguyên tắc và các giai đoạn trong quá trình giao tiếp sư phạm.

- Kỹ năng: Vận dụng được các nguyên tắc giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống giao tiếp sư phạm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, linh hoạt áp dụng các nguyên tắc giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

* Nội dung:

1. Khái niệm giao tiếp sư phạm

2. Vai trò, nguyên tắc giao tiếp sư phạm

2.1. Vai trò của giao tiếp sư phạm

2.2. Nguyên tắc giao tiếp sư phạm

3. Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm

3.1. Giai đoạn mở đầu

3.2. Giai đoạn diễn biến

3.3. Giai đoạn kết thúc

4. Thực hành, thảo luận

4.1. Nguyên tắc giao tiếp sư phạm

4.2. Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm.

Bài 2: Kỹ năng giao tiếp sư phạm

Thời gian: 12 giờ

* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được đặc điểm và cách thức thực hiện các kỹ năng giao tiếp sư phạm.

- Kỹ năng: Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống giao tiếp sư phạm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, linh hoạt áp dụng các kỹ năng giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giáo tiếp sư phạm.

* Nội dung:

1. Kỹ năng nhận thức trong giao tiếp sư phạm

- 1.1. Nhận biết trạng thái cảm xúc
- 1.2. Nhận biết ý định, thái độ
2. Nhóm kỹ năng làm chủ bản thân trong giao tiếp sư phạm
 - 2.1. Kỹ năng kiểm soát cảm xúc
 - 2.2. Kỹ năng ứng phó với căng thẳng
 - 2.3. Kỹ năng thể hiện sự kiên định
 - 2.4. Kỹ năng tự nhận thức
 - 2.5. Kỹ năng xác định giá trị
3. Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp sư phạm
 - 3.1. Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp
 - 3.2. Kỹ năng giải quyết vấn đề
 - 3.3. Kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ
 - 3.4. Kỹ năng đưa và nhận thông tin phản hồi
 - 3.5. Kỹ năng từ chối
4. Thực hành, thảo luận
 - 4.1. Nhận biết trạng thái cảm xúc, ý định, thái độ
 - 4.2. Nhóm kỹ năng làm chủ bản thân trong giao tiếp sư phạm
 - 4.3. Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp sư phạm.

Bài 3: Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm

Thời gian: 15 giờ

*** Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Xác định được đặc điểm các tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.
- Kỹ năng: Giải quyết được tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thể hiện khả năng độc lập, tự chủ và hợp tác trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

*** Nội dung:**

1. Tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp
 - 1.1. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên – học sinh
 - 1.2. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên – giáo viên
 - 1.3. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên - phòng ban trong nhà trường và doanh nghiệp
 - 1.4. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên – phụ huynh học sinh
 - 1.5. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa học sinh – học sinh

2. Giải quyết các tình huống sư phạm thường gặp

3. Thực hành, thảo luận

3.1. Tình huống giao tiếp sư phạm

3.2. Cách giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

4.1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, Internet, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp. Đề cương chi tiết, tài liệu giảng dạy mô-đun.

5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Vai trò, nguyên tắc và các giai đoạn trong quá trình giao tiếp sư phạm; những kỹ năng giao tiếp sư phạm cần có của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Kỹ năng: Áp dụng các nguyên tắc, kỹ năng giao tiếp sư phạm trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Mức độ chủ động, linh hoạt áp dụng các kiến thức nền tảng về giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch, thực hành.

6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng chương trình: Mô-đun này được áp dụng đối với những người học có nhu cầu lựa chọn khi tham gia chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trình độ cao đẳng, trung cấp.

6.2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô-đun

- Giảng viên:

+ Thiết kế các hoạt động thảo luận theo nhóm, nghiên cứu trường hợp, học tập khám phá, học tập theo dự án, học tập giải quyết vấn đề theo phương thức học trực tiếp, học kết hợp, học trực tuyến, học kết hợp trực tiếp với trực tuyến.

+ Tổ chức cho người học làm bài tập, thảo luận, thực hành kết hợp với tiến trình dạy học lý thuyết.

- Người học: Làm bài tập, nghiên cứu tài liệu học tập, thảo luận, trao đổi, thuyết trình, giải quyết vấn đề, thực hiện dự án học tập, phản biện, đánh giá v.v.

6.3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Nguyên tắc giao tiếp sư phạm.

- Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm.

- Các kỹ năng giao tiếp su phạm.
- Giải quyết tình huống giao tiếp su phạm.

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên), Võ Văn Nam, Võ Thị Tường Vy, Mai Thị Hạnh (2017), *Giao tiếp su phạm*, NXB ĐH Su phạm TP. Hồ Chí Minh.

[2] Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên), Nguyễn Thị Tứ, Bùi Hồng Quân, Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu (2016), *Giáo trình Tâm lý học giao tiếp*, NXB ĐH Su phạm TP. Hồ Chí Minh.

[3] Nguyễn Văn Lê, Tạ Văn Doanh (1998), *Giao tiếp su phạm*, NXB Giáo dục.

[4] Quang Lâm (2019), *Nghệ thuật giao tiếp ứng xử su phạm*, NXB Dân trí.

[5] Trịnh Trúc Lâm, Nguyễn Văn Hộ (2005), *Ứng xử su phạm*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, đánh giá kết quả và cấp chứng chỉ

1.1. Tuyển sinh

- Tuyển sinh đúng đối tượng quy định trong chương trình.

- Người học được đăng ký bồi dưỡng theo nguyện vọng và được xét miễn, giảm mô-đun, thời lượng học tập của chương trình khi học liên thông các chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ su phạm, bồi dưỡng kỹ năng dạy học trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Căn cứ năng lực đầu vào của người học, thời lượng, nội dung mô-đun, học phần của các chương trình bồi dưỡng mà người học đã được cấp chứng chỉ, cơ sở tổ chức bồi dưỡng xét miễn giảm, công nhận, chuyển đổi điểm và tổ chức dạy học bổ sung các nội dung còn thiếu để đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình.

1.2. Tổ chức bồi dưỡng

- Chương trình có thể tổ chức giảng dạy theo một trong các hình thức: trực tiếp; trực tuyến; trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

- Điều kiện dạy học trực tuyến 100% chương trình: Nhà trường phải xây dựng quy chế đào tạo trực tuyến trong đó xác định rõ các nội dung cần phải thực hiện như tổ chức lớp học, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm về việc bảo đảm chất lượng đào tạo trực tuyến của chương trình; có hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS); có hạ tầng mạng truyền thông đáp ứng yêu cầu đào tạo.

- Nhà trường lựa chọn hình thức dạy học phù hợp với điều kiện thực tiễn, phù hợp với nội dung cụ thể và đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình.

1.3. Đánh giá kết quả học tập và cấp chứng chỉ

- Tổ chức đánh giá kết quả mô-đun: Học viên được tham dự đánh giá mô-đun khi thực hiện ít nhất 80% số giờ đào tạo và hoàn thành các nhiệm vụ học tập của mô-đun quy định. Kết thúc mỗi mô-đun, học viên được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra viết tự luận/tiểu luận/bài thu hoạch, vấn đáp hoặc thực hành (trình diễn kỹ năng). Bài thi, kiểm tra

được chấm theo thang điểm 10. Học viên không đạt kết quả mô-đun nào (điểm < 5,0) sẽ phải thi lại mô-đun đó. Hình thức, nội dung thi kết thúc từng mô-đun được xác định phải đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung cụ thể của mô-đun.

- Điểm trung bình chung của khóa học được tính bằng trung bình cộng của các điểm mô-đun có trong chương trình bồi dưỡng đã đạt yêu cầu (đạt điểm từ 5,0 trở lên).

- Điều kiện cấp chứng chỉ: Học viên phải có tất cả các bài thi kết thúc mô-đun đạt từ 5 điểm trở lên sẽ được cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp”. Bảng điểm đính kèm chứng chỉ ghi rõ, đầy đủ tên mô-đun, điểm số mà học viên đã hoàn thành.

- Kết quả xếp loại ghi trong Chứng chỉ thực hiện theo quy định sau:

Loại xuất sắc: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 9,0 đến 10.

Loại giỏi: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 8,0 đến dưới 9,0.

Loại khá: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 7,0 đến dưới 8,0.

Loại trung bình: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 5,0 đến dưới 7,0.

1.4. Hướng dẫn về đào tạo liên thông

- Liên thông từ chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp lên chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp: Đối với các mô-đun bắt buộc, người học cần học bổ sung bài 5, bài 6 và bài 7 MĐ03; bài 4 MĐ05; bài 3 MĐ06; học mới toàn bộ MĐ01, MĐ02 và MĐ07. Đối với các mô-đun tự chọn, người học phải học mới toàn bộ một trong số các mô-đun tự chọn hoặc hoặc học bổ sung một số bài trong mô-đun tự chọn có liên quan đến mô-đun đã học ở chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp.

- Liên thông từ chương trình bồi dưỡng kỹ năng dạy học: Căn cứ vào thời lượng, nội dung mô-đun, học phần của chương trình bồi dưỡng mà người học đã được cấp chứng chỉ để xét miễn giảm và công nhận điểm cho phù hợp, đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trung cấp.

2. Yêu cầu đối với cơ sở tổ chức thực hiện chương trình

- Nhà trường phải đáp ứng các yêu cầu về đội ngũ giảng viên, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chương trình chi tiết, tài liệu theo quy định tại chương trình này và quy định hiện hành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn của cơ sở thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Tài liệu: Nhà trường căn cứ vào chương trình này để tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành hoặc lựa chọn tài liệu để tổ chức giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế và hình thức tổ chức bồi dưỡng./.

